



BẢN TIN THAN TUẦN 4 - THÁNG 8

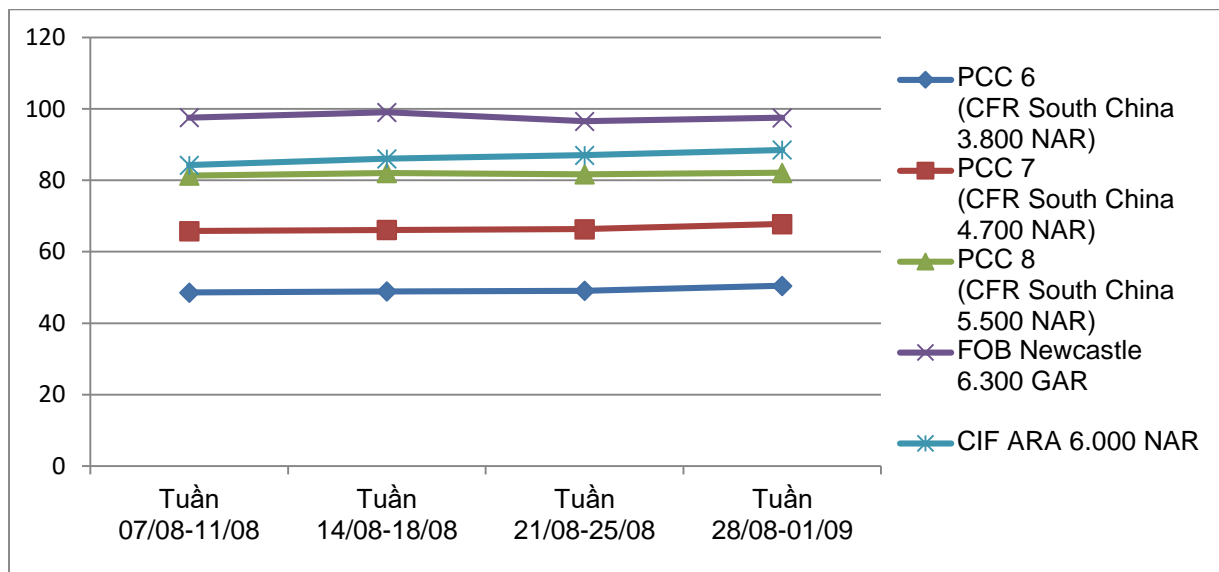
(Từ 21/08 – 25/08/2017)

I. PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG THAN

1. GIÁ THAN KHU VỰC

Đơn vị tính: USD/tấn

Chỉ số giá	Tuần 07/08-11/08	Tuần 14/08-18/08	Tuần 21/08-25/08	Tuần 28/08-01/09
PCC 6 (CFR South China 3,800 NAR)	48,58	48,88	49,07	50,44
PCC 7 (CFR South China 4,700 NAR)	65,78	66,08	66,34	67,75
PCC 8 (CFR South China 5,500 NAR)	81,32	82,05	81,7	82,08
FOB Newcastle 6,300 GAR	97,56	99,04	96,5	97,50
CIF ARA 6,000 NAR	84,23	86,04	87	88,50
FOB Richards Bay 5,500 NAR	75,74	72,10	71,38	72,58
NEWC (FOB Newcastle 6000 NAR)	95,40	100,10	101,83	98,16



Biểu đồ 1: Giá than trung bình khu vực đến tuần 4 tháng 8 (2017)

(Nguồn: Platts Coal Trader International)

2. CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Đơn vị: USD/tấn

	Cước vận tải tuần 2 tháng 8	28/08	29/08	30/08	31/08	01/09
Tàu Capesize (150,000 tấn)						
1	Úc – Trung Quốc	N/A	8,50	8,30	8,55	N/A
2	Queensland – Nhật Bản	N/A	9,30	9,10	9,35	N/A
3	New South Wales – Hàn Quốc	N/A	9,55	9,35	9,60	N/A
Tàu Panamax (70,000 tấn)						
1	Richards Bay - Tây Ấn Độ	N/A	11,65	11,80	11,55	N/A
2	Kalimantan - Tây Ấn Độ	N/A	7,80	7,80	7,80	N/A
3	Richards Bay - Đông Ấn Độ	N/A	12,00	12,15	11,90	N/A
4	Kalimantan - Đông Ấn Độ	N/A	6,75	6,75	6,75	N/A
5	Úc - Trung Quốc	N/A	10,40	10,30	10,20	N/A
6	Úc - Ấn Độ	N/A	12,00	11,90	11,50	N/A

(Nguồn: Platts Coal Trader International)

II. ĐIỂM TIN

Rio Tinto báo cáo tăng trữ lượng than ước tính cho mỏ than tại Australia

Công ty khai thác mỏ toàn cầu Rio Tinto cho biết họ đã tăng ước tính trữ lượng than lên 50% tại mỏ Kestrel ở Queensland - Australia, mỏ hiện đang được tính toán trữ lượng để rao bán. Rio Tinto cho biết hôm thứ 3 vừa qua rằng họ ước tính trữ lượng quặng ở mỏ Kestrel ở mức 185 triệu tấn, tăng so với 123 triệu tấn trước đó. Theo báo cáo hồi tháng 5 cho biết Rio đã lên kế hoạch bán các mỏ Kestrel và Hail Creek ở Queensland để rời bỏ hoàn toàn khỏi lĩnh vực khai thác than tại Australia và tập trung vào khai thác quặng sắt, đồng và nhôm. Rio Tinto cho biết công ty này thực hiện tính toán lại trữ lượng mỏ sau khi đã kiểm tra nghiêm ngặt lại hợp đồng cho thuê mỏ, bao gồm cập nhật mô hình địa chất, vị trí mỏ, cấu trúc, đặc tính than, hao hụt, năng suất mỏ. Rio Tinto hiện sở hữu 80% cổ phần tại mỏ Kestrel, mặc dù công ty này vẫn chưa chính thức công bố rao bán mỏ, nhưng nhiều nhà đầu tư đã thể hiện sự quan tâm đến thương vụ này. Các nhà phân tích dự báo giá trị mỗi mỏ khoảng hơn 2 tỷ USD.

Nhu cầu mua than nhiệt Indonesia tăng

Nhu cầu nhập khẩu than nhiệt tăng lên tại Trung Quốc và Ấn Độ đã thúc đẩy giá than trên thị trường trong tuần này, trong khi đó nguồn cung từ Indonesia đang khan hiếm. Thị trường trở nên sôi động chủ yếu nhờ sự trở lại của người mua hàng Ấn Độ. Lượng than dự trữ tại các NMNĐ của Ấn Độ thấp đã khiến cho các khách hàng này sẵn sàng trả giá cao hơn để mua được loại hàng than phù hợp. Trong khi đó, các nhà khai thác tại Indonesia vẫn chưa đạt được công suất khai thác tối đa, do đó sản lượng sẽ khó trở nên dồi dào cho đến cuối năm nay. Giá chào FOB cho các chuyến hàng cuối tháng 9 hoặc tháng 10 giao trên tàu Panamax, than nhiệt trị 4.200 kcal/kg GAR – hoặc than nhiệt trị 3.800 kcal/kg NAR hiện đang ở mức 45 - 45,50 USD/tấn, trong khi giá thầu ở mức 44,50 - 44,75 USD/tấn.

Trong khi đó, hôm thứ 2 vừa qua, 1 công ty đã đồng ý bán với giá FOB 43,50 USD/tấn, cho than Indonesia 3800 NAR, giao trên tàu có cầu đến Trung Quốc cuối tháng 9. Công ty này cũng đã ấn định giá cho than nhiệt trị 5.100 kcal/kg GAR ở mức 63 USD/tấn, giá FOB. Nguồn tin tại Indonesia cho biết các khách hàng Ấn Độ, Thái Lan và Việt Nam đang muốn mua than nhiệt trị trung bình. Nguồn tin cho biết thêm hiện giá cho lô hàng vận chuyển trên tàu Supramax, than nhiệt trị 5.000 kcal/kg GAR đến Việt Nam tuần trước ở mức 62,75 USD/tấn, giá FOB, giao hàng cuối tháng 9. Lô hàng tương tự như trên nhưng giao hàng từ giữa đến cuối tháng 9 đến Thái Lan

ở mức 62,50 USD/tấn, giá FOB. Nhu cầu mua loại than này từ Trung Quốc đang thấp hơn so với Ấn Độ, giá thầu tốt nhất tuần trước cho loại than này đến từ các khách hàng Ấn Độ ở mức 61,75 USD/tấn, giá FOB. Một công ty đến từ Bắc Ấn Độ cho biết mức giá có thể giao dịch cho loại than này ở Ấn Độ là 62 USD/tấn, giá FOB. Ngoài ra các khách hàng tại thị trường này cũng có nhu cầu mua loại than nhiệt trị 3.400 – 3.600 kcal/kg GAR.

Giá than nhiệt tháng 9 Harga Batubara Acuan của Indonesia tăng 10%

Bộ Năng lượng và Khoáng sản Indonesia đã thiết lập mức giá than tham chiếu tháng 9, còn được gọi là Harga Batubara Acuan (HBA), ở mức 92,03 USD/tấn, cao nhất trong vòng 9 tháng, tăng 9,6% so với tháng trước và 44% so với cùng kỳ năm ngoái. Bộ đã đưa ra mức giá cho tháng 8 ở mức 83,97 USD/tấn và vào tháng 9 năm 2016 ở mức 63,93 USD/tấn. HBA là mức giá trung bình hàng tháng dựa theo 25% chỉ số giá Platts Kalimantan 5.900 kcal/kg GAR; 25% chỉ số giá Argus- Indonesia 1 (6.500 kcal/kg GAR); 25% chỉ số Newcastle Export Index - trước đây là chỉ số Barlow-Jonker (6,322 kcal/kg GAR) của Tạp chí Năng lượng - và 25% chỉ số globalCOAL Newcastle (6,000 kcal/kg GAR). Trong tháng 8, giá FOB than Kalimantan 5.900 kcal/kg GAR bình quân đạt 75,12 USD/tấn, cao hơn so với mức 72,44 USD/tấn trong tháng 7, trong khi đó giá FOB kỳ hạn 90 ngày cho than Newcastle nhiệt trị 6.300 kcal/kg GAR trung bình ở mức 95,89 USD/tấn, tăng từ mức 87,53 USD/tấn trong tháng 7. Giá HBA cho than nhiệt là cơ sở để xác định giá của 77 sản phẩm than Indonesia và tính toán chi phí các nhà khai thác phải trả cho mỗi tấn than được bán ra. Giá được dựa trên than nhiệt trị 6.322 kcal/kg GAR, độ ẩm toàn phần 8%, độ tro 15%, lưu huỳnh 0,8%.

(Nguồn: Platts)